

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIỜ HỌC TIẾNG ANH NHẪM TĂNG HỨNG THÚ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

Nguyễn Thị Thái

Khoa Khoa học cơ bản, trường Đại học Y khoa Vinh

Tóm tắt: Giảng dạy tiếng Anh là hoạt động giảng dạy mang tính đặc thù bởi nó không chỉ cung cấp kiến thức mà còn giúp sinh viên tri nhận và cảm thụ cả một nền văn hóa thông qua việc học ngôn ngữ. Do vậy, việc tạo ra giờ học tiếng Anh sống động và hiệu quả luôn là mục tiêu của giảng viên thông qua việc thay đổi các phương pháp giảng dạy, tìm hiểu. Và ứng dụng CNTT trong giảng dạy ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng đã và đang trở thành một phương thức hiệu quả được áp dụng rộng rãi nhằm đạt được tất cả các mục tiêu nói trên.

Từ khóa: Công nghệ thông tin, giảng dạy tiếng Anh, hứng thú, tích cực, Đại học Y khoa Vinh.

APPLYING INFORMATION TECHNOLOGY IN ENGLISH CLASSES TO INCREASE INTEREST FOR STUDENTS OF VINH MEDICAL UNIVERSITY

Nguyen Thi Thai

Faculty of Basic Sciences, Vinh Medical University

Abstract: Teaching English is a special teaching activity because it not only provides knowledge but also helps students perceive and feel a whole culture through language learning. Therefore, creating a lively and effective English lesson is always the goal of lecturers through changing teaching and learning methods. And applying IT in teaching foreign languages in general and English in particular has become an effective method widely applied to achieve all of the above goals.

Keywords: Information technology, teaching English, interest, positivity, Vinh Medical University.

Nhận bài: 06/11/2024

Phản biện: 27/11/2024

Duyệt đăng: 01/12/2024

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công nghệ thông tin (CNTT) là một thành tựu lớn của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật. Trong thời đại bùng nổ CNTT của nền kinh tế số hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, các phương pháp giảng dạy tiếng Anh truyền thống đơn thuần với việc cung cấp kiến thức qua các hoạt động giảng dạy trên lớp được hỗ trợ bởi băng đài cassette, bảng phấn đã trở nên lỗi thời. Thay vào đó, sự ra đời của hàng loạt các thiết bị CNTT như máy tính, điện thoại thông minh, internet, mạng xã hội, v.v. đã và đang xóa bỏ các bức tường lớp học, tạo ra một sự kết nối vô tận về không gian và thời gian trong quá trình dạy và học nói chung và tiếng Anh nói riêng.

Giảng dạy tiếng Anh là hoạt động giảng dạy mang tính đặc thù bởi nó không chỉ cung cấp kiến thức mà còn giúp sinh viên (SV) tri nhận và cảm thụ cả một nền văn hóa thông qua việc học ngôn ngữ. Do vậy, việc tạo ra giờ học tiếng Anh sống động và hiệu quả luôn là mục tiêu của giảng viên (GV) thông qua việc thay đổi các phương pháp giảng dạy, tìm hiểu, cập nhật thông tin, trau dồi

kiến thức. Và ứng dụng CNTT trong giảng dạy ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng đã và đang trở thành một phương thức hiệu quả được áp dụng rộng rãi nhằm đạt được tất cả các mục tiêu nói trên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Ứng dụng CNTT trong dạy và học tiếng Anh trong thời kì 4.0 có vai trò vô cùng quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ nói chung tiếng Anh nói riêng. Các hình thức dạy học như dạy đồng loạt, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, việc áp dụng CNTT vào giảng dạy góp phần to lớn vào việc tạo hứng thú cho SV, do tài liệu cung cấp bằng nhiều kênh: kênh hình, kênh chữ, kênh âm thanh sống động làm cho học sinh dễ thấy, dễ tiếp thu. Ngoài ra, thông qua việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, GV có thể tổng hợp và tiếp theo là cung cấp

thông tin tới SV thông qua nhiều kênh giao tiếp giúp người học phát triển kỹ năng giao tiếp một cách đồng đều. Hơn thế nữa, giảng dạy tiếng Anh ứng dụng CNTT giúp tiết kiệm thời gian quý báu trong các giờ lên lớp. Nhờ vậy, SV có nhiều thời gian hơn để luyện tập, thảo luận, đặt câu hỏi... trao đổi hai chiều giữa GV và SV được tăng cường. Không chỉ dừng lại ở đó, CNTT còn góp phần tạo ra môi trường giao tiếp tự nhiên trong lớp học thông qua các kênh đa dạng: kênh hình, kênh âm thanh sống động...

CNTT hiện nay đã và đang mở ra triển vọng to lớn trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học. Ngày nay, nhiều thiết bị dạy học tiên tiến đã được giới thiệu và khuyến khích sử dụng trong các lớp học tiếng Anh. Nói đến các phương tiện dạy học tiếng Anh hiện đại không thể không kể đến: Máy chiếu hắt (OHP); đầu Video, VCD, DVD; TV; máy chiếu đa năng; máy chiếu vật thể; máy vi tính; mạng Internet; bảng thông minh. Các thiết bị kỹ thuật số như: Máy ghi âm, chụp ảnh, quay phim, điện thoại di động, ổ đĩa lưu trữ USB. Máy chiếu đa năng cho phép việc trình chiếu bài giảng với hình ảnh sống động. Máy chiếu đa năng góp phần thúc đẩy sự chú ý, tập trung cao độ của SV, thúc đẩy sự tương tác giữa GV và SV. Ngày nay, máy vi tính là vận dụng không thể thiếu trong giảng dạy và học tiếng Anh. GV đã ngày càng thấy rõ vai trò của máy vi tính trong việc soạn giáo án điện tử, soạn bài kiểm tra, làm powerpoint... Đặc biệt, nếu máy vi tính có nối mạng Internet sẽ là kênh thông tin vô cùng phong phú và vô tận, là kho dữ liệu khổng lồ phục vụ cho công việc giảng dạy của GV. Với chiếc máy vi tính, GV có thể xây dựng những bài giảng sáng tạo về cả bốn kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc và Viết.

2.2. Sử dụng các phần mềm và các trang mạng hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh

Việc ứng dụng vô số các phần mềm như Hot potatoes, Movie maker, Toondo đã tạo điều kiện thuận lợi cho GV biên soạn bài giảng linh động qua việc thiết kế các dạng bài tập nhằm kích thích SV tích cực tham gia bài giảng. Ngoài ra, GV có thể khai thác trực tiếp nguồn tài liệu vô tận sẵn có trên mạng để đưa vào bài giảng và giải thích những thắc mắc của SV qua các thước phim chiếu trực tiếp trên mạng ngay trong lớp học. Việc

đưa phim vào giảng dạy các môn học như Văn hóa Anh, Văn hóa Mỹ, Phiên dịch và nhiều môn khác giúp tạo môi trường tiếng Anh thực sự hiệu quả nhằm giúp người học tiếp cận kiến thức qua những tình huống thực tế. Tuy nhiên, điều này chỉ có thể thực hiện được khi lớp học được trang bị máy chiếu và kết nối mạng.

2.3. Trò chơi

Không thể phủ nhận vai trò quan trọng của các trang mạng cung cấp các trực tuyến mang tính tương tác cao, giúp SV tiếp cận dễ dàng các khái niệm và định nghĩa trừu tượng. Do đó, GV có thể đưa trò chơi vào bài giảng để tạo môi trường học thoải mái và nhẹ nhàng, không nặng nề về lý thuyết. Các trò chơi ngôn ngữ có thể được sử dụng để phát triển cả bốn kỹ năng cho sinh viên: Nghe, Nói, Đọc và Viết. Bên cạnh đó còn có những trò chơi phát triển vốn từ vựng, và cải thiện cách phát âm. Có thể áp dụng trò chơi để dạy SV ở những trình độ khác nhau. Các trò chơi ngôn ngữ trực tuyến tạo ra môi trường học tập thú vị, tăng sự hứng thú cho SV.

Vô số các trò chơi như thực hành ngôn ngữ (Language Practice Games), cấu trúc (structure games), diễn tả cảm xúc (Feel and Think), từ vựng (Vocabulary games), Bingo, Coffee Pot, phát âm (Pronunciation Games) mang lại hiệu quả cao trong việc dạy thực hành tiếng Anh, ngữ pháp, nói, phát âm. Có thể nói, đưa trò chơi vào giảng dạy sẽ giúp SV phát triển nhiều kỹ năng mà phương pháp giảng dạy truyền thống không thể nào sánh kịp.

2.4. Một số ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ các hoạt động dạy và học tiếng Anh nhằm gây hứng thú cho sinh viên trường Đại học Y khoa Vinh

Việc ứng dụng CNTT có những hiệu quả nhất định trong việc kích thích hứng thú và động lực học tập cho SV đối với các hoạt động học tập trên lớp cũng như các hoạt động tự học. Tuy nhiên, việc ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy nói chung và tiếng Anh nói riêng còn tùy thuộc vào cơ sở vật chất và tập huấn nhân lực cho quá trình ứng dụng CNTT của từng trường. Xin giới thiệu một số ứng dụng CNTT tương thích và đem lại hiệu quả, tính sáng tạo, kích thích hứng thú cho SV trong các giờ học tiếng Anh như sau:

Audio: Đây là ứng dụng CNTT nhằm giúp SV

trong các giờ luyện kỹ năng nghe - nói tiếng Anh. Âm nhạc, hiệu ứng âm thanh,... trong audio sẽ tạo ra hiệu ứng kích thích thính giác của SV, giúp SV hứng thú, tập trung vào các chủ đề. Thêm vào đó, SV có thể ghi âm lời nói hoặc bài giảng làm dữ liệu học tập và ghi nhớ thông tin, hay tự kiểm tra khả năng nghe - nói. GV có thể sử dụng audio để đánh giá sự tiến bộ của người học và tự điều chỉnh các hoạt động giảng dạy cho phù hợp với mục tiêu và trình độ của SV. Các audio có thể được số hóa và được tải xuống làm tài liệu học tập thông qua các ứng dụng CNTT.

Video: Video được xem là sự thể hiện lại các dữ kiện được quay và ghi trên màn hình tivi. Nếu nội dung của video được thiết kế phù hợp với các hoạt động giảng dạy sẽ thực sự tạo được hứng thú cho SV. Bởi video sẽ mang SV đến những thông tin chân thực trong cuộc sống, giúp SV có những kiến thức thực tế. Đặc biệt, SV có cơ hội được nghe, cảm nhận và bắt chước ngữ điệu, sử dụng đúng ngữ cảnh nói tiếng Anh của người bản ngữ. Bên cạnh đó, có thể tận dụng nguồn video vô tận trên Youtube để làm phong phú thêm các hoạt động giảng dạy tiếng Anh. GV và SV cũng có thể tự ghi hình để tạo ra các dữ liệu giảng dạy và học tập tiếng Anh theo mục tiêu cụ thể đề ra.

Skype: Ứng dụng này tạo ra sự tương tác đa chiều giữa GV và SV không giới hạn về thời gian và không gian. Skype giúp cho SV có cơ hội trực tiếp tham gia đối thoại và học tập với các giáo viên bản ngữ, nhanh chóng tiếp cận với các phương pháp học tiếng Anh hiện đại và đạt chuẩn. Chỉ cần GV có tài khoản sử dụng thông qua máy tính kết nối mạng thì các hoạt động học tập tiếng Anh sẽ dễ dàng được thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của người dạy.

Ngoài ra, ứng dụng này còn giúp SV được trải nghiệm và tự đánh giá năng lực tiếng Anh của mình thông qua công cụ ghi âm record.

Các phần mềm học tiếng Anh trên máy tính: GV và SV có thể tận dụng các phần mềm tiếng Anh có sẵn để thực hiện các hoạt động dạy và học tiếng Anh như: Duolingo, Google translate,... Các chương trình này thực sự hữu ích và lại miễn phí sử dụng, chỉ cần máy tính có kết nối mạng.

Các ứng dụng mạng xã hội: Facebook, Twitter,... cũng là những kênh học tiếng Anh khá

hiệu quả. Thông qua các trao đổi trực tuyến, GV và SV có thể thu thập được những thông tin hữu ích trong việc chinh phục tiếng Anh. Thông qua các ứng dụng mạng xã hội này, GV và SV cũng có thể tự tạo ra không gian tương tác với nhau ngoài lớp học nhằm trao đổi thông tin, hướng dẫn tự học hoặc giao bài tập về nhà để có nhiều thời gian thực hành tiếng Anh trên lớp hơn.

Các ứng dụng trên phần mềm điện thoại thông minh và máy tính bảng: Bao gồm nhiều phần mềm hỗ trợ học tiếng Anh như Learn English Grammar, Dictionary.com, Oxford dictionary, Quizlet,... Các ứng dụng này thực sự hỗ trợ cho SV trong quá trình tiếp cận tiếng Anh. Đặc biệt, là quá trình học có thể diễn ra ở mọi nơi mọi lúc cùng với điện thoại và máy tính bảng. Thêm vào đó, một số phần mềm như Quizlet còn giúp việc học trở nên đầy hứng thú và hào hứng với những tương tác kiểu trò chơi để kiểm tra kiến thức. Ứng dụng này còn cho phép người học tự tạo ra chương trình học tập riêng, có thể tự kiểm tra và đánh giá năng lực tiếng Anh của mình.

Các ứng dụng tra cứu thông tin: Google.com, Coccoc.com. Đây là những ứng dụng tra cứu thông tin tuyệt vời, vô cùng quý giá và hiệu quả đối với quá trình tiếp nhận tri thức nói chung và tiếng Anh nói riêng. Chỉ cần gõ từ khóa là SV có thể tiếp cận với vô vàn trang tài liệu tiếng Anh từ khắp nơi trên thế giới. Với kinh nghiệm và trí óc sàng lọc thông minh, SV có thể dần tích lũy tri thức cả thế giới cho riêng mình.

Kahoot: Ứng dụng Kahoot thực sự gây ấn tượng và kích thích tinh thần học tập của SV, bởi nó có các tương tác theo dạng trò chơi vừa để kiểm tra kiến thức bài học. Thêm vào đó, ứng dụng này còn tạo ra sự tương tác rộng, tinh thần ganh đua học tập giữa các thành viên trong lớp học. Thông qua ứng dụng này, SV có thể phản hồi với GV về chất lượng giảng dạy cũng như đưa ra các ý kiến trao đổi thường xuyên, trực tiếp với GV để việc học tiếng Anh đạt hiệu quả cao.

III. KẾT LUẬN

Thực tế cho thấy ứng dụng CNTT trong giáo dục nói chung và trong giảng dạy tiếng Anh nói chung là một tất yếu bởi những lợi ích to lớn mà các ứng dụng này đem lại cho cả GV và SV. Quan trọng là với những giờ học có ứng dụng CNTT, cả

GV và SV đều cuốn mình vào những trải nghiệm vô tận của kho tàng tri thức khổng lồ, của những hiện thực đời sống xã hội khắp nơi trên thế giới. Thêm vào đó, khi SV có hứng thú với việc học tiếng Anh, họ sẽ tự tìm ra những cách học riêng hiệu quả để theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời cũng như để đạt được những thành công trong cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Acha, J. (2009). The effectiveness of multimedia programmes in children's vocabulary learning. *British Journal of Educational Technology*, 40.
- Benson, P. (2011). *Teaching and Researching Autonomy in Language Learning*. 2nd Edition. Hallow: Longman/Pearson Education.
- Collis, B., & Moonen, J. (2001). *Flexible learning in a digital world. Experiences and expectations*. London: Kogan Page.
- Nomass, B. (2013). The impact of using technology in teaching English as a second language. *English language and Literature Studies*.
- Ismail, N. & Yusof, M. A. M. (2012). Using language learning contracts as a strategy to promote learner autonomy among ESL learners. *Procedia – Social and Behavioral Sciences*, (2012).
- Thibeault, T. (2013, December). Issues when implementing ICT/CALL. *ICT Courses for Vietnamese Teachers of English*. Lecture conducted in Danang College of Foreign Languages, Danang, Vietnam.
- Umar, I. N. & Hussin, F. K. (2013). ICT coordinators' perceptions on ICT practices, barriers and its future in Malaysian secondary schools: Correlation analysis. *Procedia – Social and Behavioral Sciences*, (2014).
- Nguyễn Văn Long (2016). “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ: Từ kinh nghiệm quốc tế đến thực tại Việt Nam”. *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Nghiên cứu Giáo dục*, tập 32.